

Họ và tên:

Lớp:

I. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu.
Câu 1. Số 4305 đọc là:

- A. Bốn nghìn ba lăm
- B. Bốn nghìn ba trăm linh năm
- C. Bốn nghìn ba trăm linh lăm

Câu 2. Số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau là:

- A. 1012
- B. 1023
- C. 1000

Câu 3. Chu vi của một hình chữ nhật có chiều dài 3dm, chiều rộng 20cm là:

- A. 100cm
- B. 20dm
- C. 200cm

Câu 4. $7\text{kg } 3\text{ g} = \dots\dots\dots \text{ g}$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

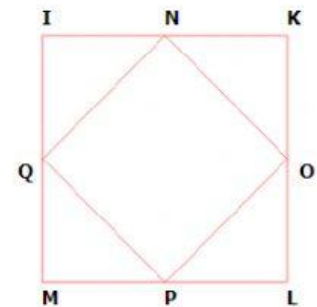
- A. 73
- B. 703
- C. 7003

Câu 5. $4\text{m } 4\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

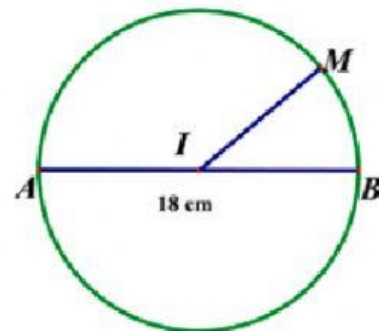
- A. 440
- B. 44
- C. 404

Câu 6. Hình vẽ sau có bao nhiêu góc vuông?

.....


Câu 7. Cho hình vẽ sau biết $AB=18\text{ cm}$:

- Độ dài đoạn thẳng $IM = \dots\dots\dots \text{ cm}$
- Đoạn thẳng AB gấp lần đoạn thẳng IM .


Câu 8:

a) Viết các số lẻ từ 2 đến 10 bằng số La Mã

.....

b) Viết các số chẵn từ 5 đến 9 bằng số La Mã

.....

II. Làm các bài tập sau:

Bài 1. Đặt tính rồi tính.

$973 + 3074$

$9085 - 4412$

2015×4

$3145 : 5$

.....			
.....			
.....			
.....			
.....			

Bài 2. Tìm x

a) $2128 : x = 7$

b) $1769 + 3490 : 5$

.....	
.....	

Bài 3. Một bến xe có 1076 ô tô. Lúc đầu có 118 ô tô rời bến, sau đó có thêm 216 ô tô nữa rời bến. Hỏi bến xe đó còn lại bao nhiêu ô tô?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 4. Một tổ công nhân buổi sáng sửa được 1188m. Do trời nắng, nên số mét đường sửa được của buổi chiều giảm đi 3 lần so với buổi sáng. Hỏi cả ngày tổ công nhân sửa được bao nhiêu mét đường?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều rộng 30m, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Người ta muốn làm một hàng rào xung quanh thửa ruộng đó (có một cửa ra vào, cửa rộng 3m).

a. Tính chu vi thửa ruộng hình chữ nhật.

b. Hàng rào thửa ruộng hình chữ nhật dài bao nhiêu mét?

.....

.....

